

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119 /2022/HS-ST
Ngày 25-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cẩm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

2. Bà Bò Thị Thái

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Doãn Trung Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 6 năm 1993; tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Bản V, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Doãn Trung T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị C; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/9/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (được coi là không có án tích); Ngày 21/2/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phúc thẩm xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 108/2011/HSST ngày 14/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 12 tháng tù (được coi là không có án tích). Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 3 năm 2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 20 phút ngày 15/03/2022, Tổ công tác đội Cảnh sát ĐTTP về Kinh tế, Ma túy Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La phối hợp với Công an phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang Doãn Trung Q đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bạc, bên trong gói giấy có chứa 10 viên nén màu hồng đồng dạng (Q tự giác lấy trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra giao nộp, khai nhận là ma túy Hồng phiến bị cáo vừa mua được và cất giữ để sử dụng).

Ngày 15/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại, kết quả: 10 viên nén đồng dạng màu hồng trong gói giấy bạc thu giữ khi bắt quả tang Doãn Trung Q có tổng khối lượng là 0,96 gam, lấy ra 03 viên nén đồng dạng màu hồng có khối lượng 0,29 gam làm mẫu giám định ký hiệu là Q, số còn lại 07 viên nén đồng dạng màu hồng có khối lượng 0,67 gam làm mẫu lưu kho cho vào túi nilon màu trắng dán kín lại ký hiệu Q1. Cùng ngày cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La ra quyết định trưng cầu giám định số 49/ QĐ-ĐCSKT,MT đối với mẫu có ký hiệu Q thu giữ của Doãn Trung Q.

Ngày 16/3/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số 478/KL-KTHS kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu Q là ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,29 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,96 gam; loại Methamphetamine”. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra bị cáo Doãn Trung Q khai nhận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/3/2022, Doãn Trung Q bắt xe Taxi từ nhà ở bản Văn Tiên, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến khu vực cổng chùa thuộc tổ 17, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La thì xuống xe, tại đây Q gặp một người nam giới giống người nghiện (Q không biết tên, tuổi, địa chỉ) đặt vấn đề mua ma túy của người nam giới đó với số tiền 500.000. đồng (năm trăm nghìn đồng), người nam giới nhất trí, sau khi nhận tiền từ Q người nam giới đó đưa cho Q 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 10 viên ma túy Hồng phiến, rồi người đàn ông đó bỏ đi đâu Q không biết. Sau khi mua được ma túy Q cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ theo hướng về Trung tâm Thành phố Sơn La định tìm nơi sử dụng ma túy, khi đến khu vực tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án, bị cáo khai nhận là của bị cáo mua của người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ) vào ngày 14/3/2022 tại khu vực cổng chùa thuộc tổ 17, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, ngoài lời khai của bị cáo không có nguồn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số:187/CT-VKSTP ngày 17/6/2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Doãn Trung Q về tội Tàng trữ trái

phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Doãn Trung Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ Q công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Doãn Trung Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; khoản 3 Điều 7; điểm b khoản 1 Điều 107; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Doãn Trung Q từ 20 đến 26 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn do Công an thành phố Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “ Vật chứng lưu kho vụ Doãn Trung Q - SN 1993 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 15/3/2022. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 1 mảnh giấy bạc; Mẫu lưu Q1= 0,67gam”, mặt sau phong bì tại mép giáp lại được dán giấy niêm phong, trên giấy dán niêm phong có dòng chữ “ GIẤY NIÊM PHONG – CÔNG AN TỈNH SƠN LA”, số 042406 và 01 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La cùng chữ ký và dòng ghi họ tên của thành phần tham gia niêm phong của Cầm Nguyên, Phạm Anh Đức. Nguyễn Thị Hồng Thúy, Phạm Kiên Trung, Lò Văn Hặc, đối tượng Doãn Trung Q và ghi dòng chữ “ Cơ quan CSĐT – CATP Sơn La hồi 14 giờ 30 phút ngày 15/3/2022 tại CATP Sơn La””.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Doãn Trung Q nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn la, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố

tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thể hiện:

Ngày 14/3/2022, Doãn Trung Q đã có hành vi cất giữ trái phép 0,96 gam chất ma túy là Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo Doãn Trung Q giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 00 giờ 30 phút ngày 15/3/2022 tại tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Doãn Trung Q cùng vật chứng thu giữ là 01 gói giấy bạc, bên trong gói giấy có 10 viên nén đồng dạng hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,96 gam.
- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 478 ngày 16/3/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Lò Văn H, sinh năm 1957, HKTT: tổ 2, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Từ các căn cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi tàng trữ trái phép 0,96 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Doãn Trung Q đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Doãn Trung Q có hành vi tàng trữ 0,96 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, khối lượng ma túy bị thu giữ trong vụ án là 0,96 gam thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc Q quản lý của Nhà Nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Doãn Trung Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút ma túy, bị cáo đã 2 lần bị xét xử cụ thể: Ngày 14/9/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 21/2/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phúc thẩm xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 108/2011/HSST ngày 14/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 12 tháng tù. Do 2 lần phạm tội trước bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 thì không coi là có án tích đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án, bị cáo khai nhận là của bị cáo và một người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ) vào ngày 14/3/2022 tại khu vực cổng chùa thuộc tổ 17, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, ngoài lời khai của bị cáo không có nguồn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở mở rộng vụ án. Do đó buộc bị cáo Doãn Trung Q phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 1 mảnh giấy bạc; Mẫu lưu Q1= 0,67 gam là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm a, c khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Doãn Trung Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Doãn Trung Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Doãn Trung Q 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 15/3/2022)

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn do Công an thành phố Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “ Vật chứng lưu kho vụ Doãn Trung Q - SN 1993 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 15/3/2022. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 1 mảnh giấy bạc; Mẫu lưu Q1= 0,67gam”, mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy dán niêm phong có dòng chữ “ GIẤY NIÊM PHONG – CÔNG AN TỈNH SƠN LA”, số 042406 và 01 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La cùng chữ ký và dòng ghi họ tên của thành phần tham gia niêm phong của Cầm Nguyên, Phạm Anh Đức. Nguyễn Thị Hồng Thúy, Phạm Kiên Trung, Lò Văn Hặc, đối tượng Doãn Trung Q và ghi dòng chữ “ Cơ quan CSĐT – CATP Sơn La hồi 14 giờ 30 phút ngày 15/3/2022 tại CATP Sơn La”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Doãn Trung Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Q kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Doãn Trung Q được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/7/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền